| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ T**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 25 /2023/QĐST- DS | *Thành phố T, ngày 30 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22/6/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về việc: " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số 131/2023/TLST- DS ngày 11/5/2023.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1966

Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa

**Người bị kiện:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 148, N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Lô 01, số 04 khu công nghiệp H, phường Tào X, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đặng Văn Q và chị Đỗ Thị H thống nhất tính đến ngày 22/6/2023 chị H còn nợ anh Q số tiền gốc là: 130.000.000đ ( Một trăm ba mươi triệu đồng chẵn) Các đương sự thống nhất chị H có trách nhiệm trả cho anh Q số tiền gốc 130.000.000đ theo các kỳ như sau:

Kỳ 1 vào ngày 25/7/2023 số tiền gốc là: 5.000.000đ

Kỳ 2 vào ngày 25/12/2023 số tiền gốc là:10.000.000đ

Kỳ 3 vào ngày 25/4/2024 số tiền gốc là: 20.000.000đ

Kỳ 4 vào ngày 25/7/2024 số tiền gốc là: 35.000.000đ

Kỳ 5 vào ngày 25/10/2024 số tiền gốc là: 30.000.000đ

Kỳ 6 vào ngày 25/7/2024 số tiền gốc là: 30.000.000đ

Nếu chị H vi phạm một trong các kỳ trả nợ hoặc thanh toán thiếu như hai bên đã thỏa thuận thì các kỳ trả nợ tiếp theo không có giá trị. Anh Quân có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại.

Đến hạn trả nợ theo như thỏa thuận chị H vi phạm một trong các kỳ trả nợ hoặc thanh toán thiếu như hai bên thỏa thuận, anh Q có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có Quyết định thi hành, chị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

*Về án phí*: Chị H phải chịu 3.250.000 đồng *( Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* án phí Dân sự sơ thẩm.

Anh Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.250.000 đồng *( Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu số AA/2021/0002999 ngày 08/5/2023

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- VKSND TPTH
- Thi hành án TP
- Các đương sự
- Lưu HS

**THẨM PHÁN**
**( đã ký)**

**Lê Thị Hoa**